

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2020/DS - PT
Ngày: 04 - 09 -2020
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại
do kết quả bán đấu giá bị hủy

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Châu

Các Thẩm phán: Ông Tống Văn Viên
Ông Trần Văn Dựa

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Tấn Tài, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:
Bà Trần Hương Thủy, Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 09 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 78/2020/TLPT-DS ngày 14 tháng 7 năm 2020 về việc “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại do kết quả bán đấu giá bị hủy*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 05/2020/DS-ST ngày 15 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Trà Vinh bị nguyên đơn, bị đơn kháng cáo và Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh kháng nghị.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 197/2020/QĐ-PT ngày 03 tháng 8 năm 2020, Quyết định hoãn phiên tòa số: 154/QĐ-PT ngày 19/8/2020 và thông báo về việc dời ngày đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 120/TB-TA ngày 20 tháng 8 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Anh Trần Phát T, sinh năm 1981.

Địa chỉ: : Khóm M, phường M, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện hợp pháp cho anh Trần Phát T: Ông Huỳnh Trung H, sinh năm 1967, địa chỉ: : Khóm M, phường M, thị xã D, tỉnh Trà Vinh, theo văn bản ủy quyền số 307 ngày 06/8/2019 và văn bản ủy quyền số 384 ngày 19/9/2019, có mặt.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Luật sư Lâm Khắc S - Văn phòng luật sư Lâm Khắc S, thuộc đoàn luật sư tỉnh Trà Vinh. Địa chỉ văn phòng số B, đường K, khóm M, phường B, thành phố T, tỉnh Trà Vinh, có mặt.

2. *Bị đơn:* Chi cục thi hành án dân sự thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

Địa chỉ trụ sở: : Khóm M, phường M, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn D, Chi cục trưởng Chi cục thi hành án dân sự thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo ủy quyền của Chi cục trưởng: Ông Huỳnh Hoàng V, Phó Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thị xã D, tỉnh Trà Vinh, theo quyết định ủy quyền số 227/QĐ-CCTHADS ngày 01/11/2019, có mặt.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

3.1. Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh

Địa chỉ trụ sở: Số 04 đường Lê Thánh T, phường H, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Văn P, chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của Giám đốc Sở Tư pháp: Ông Phạm Quốc V, sinh năm 1980 - Phó chánh Thanh tra Sở Tư pháp, thuộc Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh, theo văn bản ủy quyền đề ngày 01/8/2019, có mặt.

3.2. Phòng công chứng M, tỉnh Trà Vinh.

Địa chỉ trụ sở: Số N đường P, khóm H, phường M, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Phạm Thị Thiên P, Phó trưởng phòng công chứng M, có đơn xin xét xử vắng mặt.

3.3. Ông Phạm Quốc V, sinh năm 1980 (Nguyên là đấu giá viên của Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản thuộc Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh). Địa chỉ trụ sở: Số 04 đường Lê Thánh Tôn, phường 2, thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh, có mặt.

3.4. Ông Hà Minh T, sinh năm 1966, vắng mặt.

Địa chỉ: Khóm B, phường H, thị xã D, tỉnh Trà Vinh,

3.5. Ông Lư Ngọc H, sinh năm 1957, vắng mặt.

3.6. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1957, vắng mặt.

3.7. Anh Huỳnh Văn Ngọc T, sinh năm 1986, vắng mặt.

3.8. Chị Lư Thị Ngọc P, sinh năm 1985, vắng mặt.

Cùng địa chỉ: : Khóm M, phường M, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

- *Người kháng cáo:* Anh Trần Phát T, là nguyên đơn và Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã D là bị đơn.

- *Viện kiểm sát kháng nghị:* Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05/3/2019 của nguyên đơn anh Trần Phát T và quá trình giải quyết vụ án ở cấp sơ thẩm đại diện của nguyên đơn là ông Huỳnh Trung H trình bày nội dung và có yêu cầu như sau:

Anh Trần Phát T có đăng ký tham gia mua tài sản bán đấu giá do Trung tâm dịch vụ bán đấu giá tài sản thuộc sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh tổ chức. Tài sản

bán đấu giá là tài sản của hộ ông Lư Ngọc H đứng tên quyền sử dụng gồm quyền sử dụng đất có diện tích 83,2 m², thửa số 41, tờ bản đồ số 13, đất tọa lạc tại : Khóm M, phường M, thị xã Duyên Hải gắn liền với phần đất này là một căn nhà khung gỗ tạp, mái to, vách to, tường xây gạch ống, nền láng xi măng, không trần.

Ngày 22/7/2014 anh Trần Phát T đã mua được tài sản bán đấu giá với số tiền là 714.000.000 đồng, được lập hợp đồng mua bán tài sản bán đấu giá số 12/HĐMB-TTBDG ngày 22 tháng 7 năm 2014 và được công chứng bởi Phòng công chứng M tỉnh Trà Vinh vào ngày 23 tháng 7 năm 2014.

Đến ngày 18/8/2014 anh Trần Phát T đã thanh toán đầy đủ số tiền 714.000.000 đồng cho Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải, nhưng sau đó không nhận được tài sản từ phía Chi cục thi hành án giao với lý do có sự sai phạm của chấp hành viên trong quá trình kê biên thi hành đối với tài sản bị kê biên nói trên. Chi cục Thi hành án thị xã Duyên Hải đã khởi kiện yêu cầu Tòa án hủy kết quả bán đấu giá đối với tài sản anh T đã trúng đấu giá.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 19/2018/DS-ST ngày 08-11-2018 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Trà Vinh và Bản án dân sự phúc thẩm số: 23/2019/DS-ST ngày 28-02-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh tuyên bố hủy kết quả bán đấu giá đối với tài sản nêu trên.

Do kết quả bán đấu giá tài sản ngày 22/7/2014 bị hủy nên đã xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp của anh Trần Phát T nên anh T yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự thị xã D, tỉnh Trà Vinh bồi thường cho anh các khoản thiệt hại với số tiền 3.432.027.000 đồng. Trong đó:

1/ Giá trị quyền sử dụng đất đối với phần đất có diện tích 83,2 m², thửa số 41, tờ bản đồ số 13, đất tọa lạc tại : Khóm M, phường M, thị xã Duyên Hải gắn liền với phần đất này là một căn nhà khung gỗ tạp, mái tôn xi măng, theo chứng thư thẩm định giá của Công ty trách nhiệm hữu hạn thẩm định giá - giám định Miền Tây đề ngày 08 tháng 01 năm 2019 với số tiền là 2.700.687.000 đồng;

2/ Thiệt hại về hoa lợi, lợi tức kể từ ngày 22/7/2014 (ngày trúng đấu giá) đến ngày 18/11/2018 (ngày chấm dứt quyền tài sản) là 51 tháng với số tiền là 306.000.000 đồng (thiệt hại 6.000.000đ/tháng);

3/ Thiệt hại về tổn thất tinh thần cho 06 thành viên có quan hệ huyết thống trong gia đình (cha, mẹ, vợ, 02 con của nguyên đơn) bằng 51 tháng lương tối thiểu là 425.340.000 đồng (tính theo mức lương 1.390.000đ/tháng).

Quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày có nội dung như sau: Bản án số 19/2018/DS-ST ngày 08/11/2018 của Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải và Bản án dân sự phúc thẩm số: 23/2019/DS-ST ngày 28-02-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh đã tuyên bố hủy kết quả bán đấu giá đối với phần đất có diện tích 83,2 m², thửa số 41, tờ bản đồ số 13, đất tọa lạc tại: Khóm M, phường M, thị xã Duyên Hải cùng tài sản gắn liền với mảnh đất này là căn nhà khung gỗ tạp, mái tôn nền láng xi măng. Hiện tại phần đất này do hộ ông Lư Ngọc H đứng tên quyền sử dụng đất. Cơ quan thi hành án đã nhận đủ tiền của anh T nhưng chưa giao các tài sản trên cho anh T quản lý, sử dụng nên đồng ý chi trả lại số tiền 714.000.000 đồng đã nhận, đồng thời chịu khoản lãi phát

sinh kể từ ngày nhận tiền của anh T đến ngày Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải xét xử được tính theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự. Đối với chứng thư định giá - thẩm định giá của Công ty trách nhiệm hữu hạn thẩm định - Giám định Miền Tây đề ngày 08/01/2019 đối với đất và tài sản gắn liền trên đất với số tiền 2.700.687.000 đồng, bị đơn không có ý kiến, vì bị đơn chỉ đồng ý trả lại số tiền cũng như chịu tiền lãi như trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Phạm Quốc V, đồng thời là người đại diện theo ủy quyền của Giám đốc sở Tư pháp trình bày có nội dung như sau: Trước đây ông và là đấu giá viên của Trung tâm bán đấu giá tài sản thuộc Sở Tư pháp, hiện nay ông không còn là đấu giá viên và đại diện cho Sở Tư pháp theo ủy quyền của Giám đốc sở Tư pháp, ông không có yêu cầu độc lập trong vụ án, nguyên đơn yêu cầu bị đơn phải bồi thường không liên quan đến ông cũng như Sở Tư pháp nên ông không có kiến ý gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phạm Thị Thiên P là người đại diện cho Phòng công chứng M Trà Vinh trình bày có nội dung như sau: Do anh Trần Phát T yêu cầu Chi Cục thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải bồi thường các khoản thiệt hại do kết quả bán đấu giá bị hủy với số tiền 3.432.027.000 đồng, không liên quan gì đến phòng công chứng M tỉnh Trà Vinh và cũng không yêu cầu Phòng công chứng bồi thường khoản tiền nào nên phía Phòng công chứng không có ý kiến gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Hà Minh T trình bày có nội dung và yêu cầu như sau: Anh Trần Phát T yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải bồi thường các khoản thiệt hại với số tiền 3.432.027.000 đồng, ông T không có ý kiến gì đối với yêu cầu bồi thường này.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm các ông bà Nguyễn Thị N, Lu Ngọc H, Huỳnh Văn Ngọc T, Lưu Thị Ngọc Phương trình bày: Việc anh Trần Phát T yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải phải bồi thường các khoản thiệt hại với số tiền 3.432.027.000 đồng, các ông bà không có ý kiến.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 05/2020/DS-ST ngày 15 tháng 05 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Trà Vinh, đã quyết định:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, Điều 147, Điều 227, Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Áp dụng các Điều 168, 235, 619 của Bộ luật dân sự năm 2005; Các Điều 21, 23, 27, 28, 53, 76 của Luật trách nhiệm bồi thường của Nhà nước; Các Điều 102, 103, 106 của Luật thi hành án dân sự.

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí về lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Trần Phát T yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải bồi thường các khoản với tổng cộng số tiền 3.432.027.000 đồng.

Buộc Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải bồi thường cho anh Trần Phát T số tiền 2.700.687.000 đồng về giá trị quyền sử dụng đất đối với phần đất có diện tích 83,2m², thửa số 41, tờ bản đồ số 13, gắn liền với phần đất

này là 01 căn nhà khung gỗ tạp, mái tol, nền xi măng, đất và nhà tọa lạc tại : Khóm M, phường M, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Trần Phát T yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải bồi thường về lợi tức với số tiền 306.000.000 đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại về tổn thất tinh thần cho anh T và gia đình anh T gồm cha mẹ là ông Trần Quốc T, bà Trần Thị N và vợ của anh T là chị Nguyễn Thị Kim N với số tiền 425.340.000 đồng.

Kể từ ngày bản án sơ thẩm được tuyên cho đến khi thi hành án xong khoản nợ này hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của anh Trần Phát T về yêu cầu thiệt hại về hoa lợi.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về phần án phí, quyền kháng cáo và quyền yêu cầu thi hành án.

Ngày 28/5/2020, bị đơn Chi cục thi hành án dân sự thị xã D, tỉnh Trà Vinh kháng cáo đối với bản án sơ thẩm yêu cầu cấp phúc thẩm xem xét lại mức bồi thường, Chi cục Thi hành án dân sự thị xã D, tỉnh Trà Vinh chỉ đồng ý trả lại cho anh T số tiền 714.000.000 đồng (Bảy trăm mười bốn triệu đồng) mà anh T đã nộp và khoản lãi suất phát sinh của số tiền 714.000.000 đồng kể từ ngày Chi cục Thi hành án dân sự thị xã D thu đến thời điểm có thông báo hợp lệ về việc nhận lại số tiền trên (Thông báo số 71/TB-THADS ngày 20/4/2019).

Ngày 01/6/2020, nguyên đơn anh Trần Phát T kháng cáo đối với bản án sơ thẩm, yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm xem xét giải quyết định giá lại tài sản bị thiệt hại, anh T cho rằng đất và nhà theo chứng thư thẩm định giá của Công ty trách nhiệm hữu hạn thẩm định – Giám định Miền Tây đề ngày 08/01/2019 với số tiền 2.700.687.000 đồng là thấp nên yêu cầu cấp phúc thẩm thẩm định giá lại để từ đó buộc Chi cục thi hành án dân sự phải bồi thường theo giá trị hiện tại; Buộc Chi cục Thi hành án dân sự thị xã D phải bồi thường các khoản về lợi tức với số tiền 306.000.000 đồng và bồi thường về tổn thất tinh thần cho 06 người với số tiền 425.340.000 đồng.

Ngày 15/6/2020 Viện trưởng Viện kiểm sát nhân tỉnh Trà Vinh có Quyết định kháng nghị phúc thẩm số: 07/QĐKNPT-VKS-DS, đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử phúc thẩm áp dụng khoản 2 Điều 308 của Bộ Luật tố tụng dân sự sửa bản án dân sự sơ thẩm số: 05/2020/DS-ST ngày 15/5/2020 đối với việc tuyên án không tách số tiền 714.000.000 đồng ra là vi phạm khoản 2 Điều 48 của Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 về bán đấu giá tài sản của Chính Phủ; Tòa án cấp sơ thẩm tuyên không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh T về yêu cầu bồi thường lợi tức với số tiền 306.000.000 đồng nhưng không buộc anh T chịu án phí đối với yêu cầu này; Việc giải quyết yêu cầu về tổn thất tinh thần phải được áp dụng các Điều 589, 590, 591 và Điều 592 của Bộ luật dân sự năm 2015 để tuyên không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh T.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Nguyên đơn không rút đơn khởi kiện và không rút kháng cáo, bị đơn không rút đơn kháng cáo; Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh không rút kháng nghị; Các đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Ý kiến của đại diện bị đơn tại phiên tòa: Phía bị đơn đã có văn bản không đồng ý với giá được ghi trong chứng thư định giá, nhưng tòa án vẫn lấy giá theo chứng thư do nguyên đơn cung cấp là căn cứ để xét xử thì phía bị đơn không đồng ý.

Quan điểm của luật sư bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn:
Cho rằng vào thời điểm nguyên đơn có chứng thư định giá ngày 08/01/2019 thì giá trị tài sản tại thời điểm này là 2.700.687.000 đồng. Tuy nhiên, đến ngày 15/5/2020 mới xét xử sơ thẩm nên giá trị nhà và đất đã thay đổi theo hướng tăng lên nên đề nghị cấp phúc thẩm thẩm định giá lại để tính bồi thường cho anh Trần Phát T; Tài sản anh T trúng đấu giá đã được thiết lập vào ngày 22/7/2014 nên việc Chi cục thi hành án dân sự thị xã D không giao tài sản cho anh T đã thiệt hại nghiêm trọng đến nguồn sinh lợi từ tài sản này mà lẽ ra anh T có được nếu được giao tài sản. Do vậy việc anh T buộc Chi cục thi hành án dân sự thị xã D phải bồi thường lợi tức cho anh T với số tiền 306.000.000đ là có căn cứ nhưng không được cấp sơ thẩm xem xét; Việc không nhận được tài sản trúng đấu giá đã làm ảnh hưởng đến tinh thần của cả gia đình anh T, làm cho cả nhà hoang mang trong thời gian kéo dài đến 51 tháng nên tinh thần cả gia đình gồm cha, mẹ, vợ, con của nguyên đơn và nguyên đơn bị giảm xúc nên buộc Chi cục thi hành án dân sự phải bồi thường với số tiền 425.340.000đ (tương đương với 51 tháng lương tối thiểu với số tiền 1.390.000đ/tháng). Tuy nhiên, quá trình thẩm vấn và tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm thì có làm rõ đối với chứng thư thẩm định giá của công ty TNHH thẩm định – Giám định MT lập ngày 08 tháng 01 năm 2020 mà cấp sơ thẩm lấy làm căn cứ để buộc phía bị đơn bồi thường thiệt hại khi chưa có sự thống nhất của bị đơn là sai quy định. Nhưng xét thấy rằng việc cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm giao về cấp sơ thẩm giải quyết lại chỉ làm kéo dài thêm nên nếu được đại diện bị đơn thống nhất thì luật sư sẽ động viên phía nguyên đơn rút yêu cầu kháng cáo, đề nghị giữ nguyên án sơ thẩm.

Đối với kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh thì chỉ đúng 01 phần về việc không buộc anh T chịu án phí đối với yêu cầu bị bác về lợi tức. Các phần còn lại là không đúng vì Viện kiểm sát sử dụng Nghị định số: 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 về bán đấu giá tài sản của Chính phủ đã hết hiệu lực pháp luật để làm căn cứ kháng nghị là không đúng.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký đã tiến hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Về nội dung vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm tuyên không chấp nhận yêu cầu của anh T yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải bồi thường về lợi tức với số tiền 306.000.000 đồng nhưng không tuyên buộc anh T chịu án phí là không đúng với quy định pháp luật. Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào Điều 17

của Luật trách nhiệm bồi thường nhà nước để không chấp nhận yêu cầu của anh T về việc yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự D bồi thường tổn thất tinh thần số tiền 425.340.000 đồng cho gia đình anh T là chưa chính xác, vì vụ án này không thuộc phạm vi trách nhiệm bồi thường của nhà nước trong hoạt động thi hành án dân sự theo quy định của Điều 21 của Luật trách nhiệm bồi thường nhà nước. Trong trường hợp này cần căn cứ vào Điều 589, 590, 591, và Điều 592 Bộ luật dân sự 2015 để tuyên không chấp nhận yêu cầu trên. Theo quy định tại khoản 2 Điều 48 Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 về bán đấu giá tài sản của Chính phủ “*Trong trường hợp kết quả bán đấu giá tài sản bị hủy theo quy định tại Điều này thì các bên khôi phục lại tình trạng ban đầu, hoàn trả cho nhau tài sản đã nhận; nếu không hoàn trả được bằng hiện vật, thì phải hoàn trả bằng tiền. Bên có lỗi gây ra thiệt hại phải bồi thường theo quy định của pháp luật*”, tuy nhiên cấp sơ thẩm khi tuyên án không đề cập đến số tiền 714.000.000 đồng mà anh T đã nộp cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã D Hải là thiếu sót và không đúng quy định trên.

Đối với chứng thư định giá của công ty TNHH thẩm định – Giám định MT ngày 08 tháng 01 năm 2020 được thu thập trước khi thụ lý vụ án, các đương sự chưa thống nhất về chứng thư định giá trên nhưng cấp sơ thẩm không tiến hành thu thập lại giá tài sản bị thiệt hại là chưa đảm bảo khách quan, chưa phù hợp với quy định pháp luật.

Để đảm bảo chế độ xét xử sơ thẩm, phúc thẩm của Tòa án và quyền kháng cáo của đương sự đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát và chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa hủy bản án sơ thẩm số: 05/2020/DS-ST ngày 15/5/2020 của Tòa án nhân dân thị xã Duyên Hải theo quy định tại khoản 3 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, giao về cho cấp sơ thẩm giải quyết lại theo thủ tục chung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua các chứng cứ có trong hồ sơ, lời trình bày tranh tụng của các đương sự, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Xét thấy đơn kháng cáo của nguyên đơn anh Trần Phát T, đơn kháng cáo của bị đơn Chi cục thi hành án thị xã D còn trong thời hạn luật định nên Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Xét kháng nghị phúc thẩm số: 07/QĐKNPT-VKS-DS ngày 15/6/2020 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thị xã D, tỉnh Trà Vinh còn trong hạn luật định nên Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[3] Xét nội dung kháng cáo của nguyên đơn, bị đơn, cũng như kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh, đối chiếu các chứng cứ do Tòa án cấp sơ thẩm thu thập làm căn cứ giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng:

[3.1] Khi khởi kiện, nguyên đơn anh Trần Phát T sử dụng Chứng thư thẩm định giá ngày 08/01/2019 của Công ty TNHH thẩm định – Giám định MT để làm cơ sở yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải bồi thường thiệt

hại liên quan đến tài sản trúng đấu giá nhưng không nhận được tài sản là quyền sử dụng đất có diện tích 83,2 m², thửa số 41, tờ bản đồ số 13, đất tọa lạc tại: Khóm M, phường M, thị xã D gắn liền với phần đất này là một căn nhà khung gỗ tạp, mái tol, vách tol, tường xây gạch ống, nền lát xi măng, không trần do hộ ông Lu Ngọc H đứng tên, với số tiền yêu cầu bồi thường thiệt hại là 2.700.687.000đ (Hai tỷ bảy trăm triệu sáu trăm tám mươi bảy nghìn đồng). Sau khi thụ lý vụ án, tại biên bản hòa giải ngày 08/08/2019 (BL 65-68) đại diện Chi cục thi hành án có ý kiến đối với Chứng thư định giá do nguyên đơn cung cấp là không khách quan và có yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật, đến ngày 15/10/2019, cấp sơ thẩm có ban hành Thông báo cho phía bị đơn biết về giá trị tài sản tranh chấp mà nguyên đơn đưa ra, để bị đơn có ý kiến về giá hoặc có yêu cầu thẩm định giá lại không (BL 212), đến ngày 22/10/2019, tại văn bản số 208/CCTHADS về việc phúc đáp thông báo của Tòa án, đại diện Chi cục thi hành án dân sự tái khẳng định không thống nhất với giá tại Chứng thư thẩm định giá đưa ra. Lẽ ra, với trường hợp này cấp sơ thẩm phải áp dụng quy định tại Điều 104 của Bộ luật tố tụng dân sự cũng như hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 02/2014/TTLT-TANDTC-VKSNDTC-BTP-BTC ngày 28/3/2014 để thực hiện việc định giá tài sản, thẩm định giá tài sản theo đúng quy định của pháp luật. Việc cấp sơ thẩm sử dụng giá trị tài sản do 01 bên đưa ra để làm căn cứ buộc bồi thường là không đúng, ảnh hưởng quyền lợi của các bên trong vụ án. Sai phạm này cấp phúc thẩm không thể khắc phục được, nên cần phải hủy bản án sơ thẩm giao lại cho cấp sơ thẩm giải quyết lại theo thủ tục chung.

[3.2] Về nội dung: Khi giải quyết lại vụ án, cấp sơ thẩm cần quan tâm xem xét quy định của pháp luật về hậu quả pháp lý của việc hủy kết quả bán đấu giá; pháp luật áp dụng.

[4] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh là có căn cứ một phần. Tuy nhiên, ý kiến của Kiểm sát viên tham gia tại phiên tòa phúc thẩm vừa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng nghị (theo hướng sửa án sơ thẩm), vừa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên (theo hướng hủy án sơ thẩm) là chưa nhất quán về lời đề nghị.

[5] Xét quan điểm của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn là chưa có căn cứ chấp nhận.

[6] Do án bị hủy nên các đương sự không phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 308, Điều 310, Điều 313 của Bộ luật tố tụng năm 2015; Khoản 3 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Hủy toàn bộ bản án dân sự sơ thẩm số 05/2020/DS-ST ngày 15- 5- 2020 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thị xã D giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm, các chi phí tố tụng khác sẽ được quyết định khi vụ án giải quyết lại.

3. Về án phí phúc thẩm: Các đương sự không phải chịu án phí phúc thẩm. Hoàn trả cho anh Trần Phát T số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0009402 ngày 02/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã D; Hoàn trả cho Chi cục thi hành án dân sự thị xã D số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0009404 ngày 02/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã D.

Bản phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- TAND TX D;
- VKSND TX D;
- Chi cục THADS TX D;
- Các đương sự;
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ngô Thị Kim Châu